TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HSST

Ngày 20/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Vũ Quang H
- *Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Trần Đức A
  2. Bà Bùi Thị Q
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Trần Thị Thu H, Thư ký Toà án nhân dân quận B, Thành phố H.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa*: Bà Bùi Bích P - Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận B, Thành phố H tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn Đ** - Sinh ngày 25.7.1979 tại H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; HKTT: Số 95 T, phường N, quận B1, Thành phố H; Nơi ở hiện nay: TDP Đ, phường Đ, quận B, TP. H; Họ và tên bố: Đào Văn S – SN 1952; Lao động tự do; Họ và tên mẹ: Dương Thị B – SN 1953; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai. Theo danh chỉ bản số: 533, ngày 30 tháng 9 năm 2024 thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhân thân của bị cáo có 6 tiền án (đã được xóa án tích), 01 tiền sự hết thời hiệu: Bản án số 250 ngày 03/9/1996 bị TAND quận B1, TP H xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 170 ngày 16/5/1997 bị TAND quận Đ, TP H xử phạt 12 tháng tù, tổng hợp hình phạt với Bản án 250/HSST ngày 03/9/1996 của TAND quận B1, TP H là 18 tháng tù bị cao ra trại ngày 06/8/1998 và đã nộp án phí HSST; Bản án số 91 ngày 19/01/2000 bị TAND thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 25/9/2001, đã nộp án phí HSST; Bản án số 09 ngày 26/12/2003 bị TAND huyện C, tỉnh Q xử phạt 24 tháng tù về tội "Không chấp hành các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, quản chế hành chính", ra trại ngày 01/10/2005,

đã nộp án phí HSST; Bản án số 325 ngày 11/9/2006 bị TAND quận B1, TP H xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 11/10/2008, đã nộp án phí HSST; Ngày 06/5/2014, bị Công an phường N, quận B1, TP H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 45 ngày 30/3/2015 bị TAND quận B1, TP H xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 22/01/2016, đã nộp án phí HSST. Quyết định tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2024 tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: anh Phạm Minh H - SN 1984; HKTT: TDP số 4, phường Đ, quận B, thành phố H (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đào Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 21/9/2024, Công an phường Đ, quận B tiếp nhận tố giác của anh Phạm Minh H (SN 1984; HKTT: TDP số 4, phường Đ, quận B, thành phố H) về việc khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày tại trước cửa quán tạp hoá Q, toà E2, chung cư E, phường Đ , quận B, thành phố H, anh bị Đào Văn Đ dùng tuốc nơ vít đâm vào cổ, gây thương tích.

Vật chứng thu giữ được do khám nghiệm hiện trường:

- 01 tuốc nơ vít loại 4 cạnh, dài 17cm, cán nhựa màu tím, phần kim loại dạng ống dài 10cm, đường kính 0,3cm, mũi 4 cạnh nhọn thu tại nắp hố ga cạnh bồn cây.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của anh Phạm Minh H lập hồi 21 giờ 40 phút ngày 21/9/2024 tại Công an phường Đ: 01 vết rách da chảy máu hình tròn, đường kính 02mm (không xác định độ sâu) tại vị trí giữa cổ bên trái.

Kết luận giám định số 1284/KLTTCT-TTPY ngày 26/9/2024 của Trung tâm pháp y H đối với vết thương của anh Phạm Minh H kết luận: "Vết thương vùng cổ bên trái 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Minh H tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Phạm Minh H do vật tương đối nhọn gây ra."

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 21/9/2024, Đào Văn Đ đi xe máy từ nhà đến trước cửa hàng tạp hóa Q, tầng 1, tòa E, phường Đ, quận B, thành phố H để mua bia. Khi đến nơi, Đ đi xe máy lên vỉa hè đến gần cửa hàng Q để đỗ xe thì bị anh Phạm Minh H đến chặn xe, góp ý rằng không cho đi do đây là lối đi bộ của người dân. Giữa anh H và Đ xảy lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. Khoảng 02 phút sau, anh H bỏ về chỗ ngồi uống nước gần cửa hàng Q. Do vẫn bực tức vì bị anh H chửi nên Đ đã lấy 01 tuốc nơ vít cất trong cốp xe đi tới đâm 01 phát về phía anh H. Anh H giơ tay trái đỡ thì bị trúng vào

phần cổ bên trái. Sau đó, anh H đến bệnh viện N cấp cứu còn Đ bỏ về nhà cho đến khi Công an phường yêu cầu đến làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn Đ khai nhận hành vi như trên và khai: Do Đ vẫn bị ảnh hưởng bởi uống nhiều rượu, bức xúc vì bị anh H chửi bới nên Đ dùng tuốc nơ vít đâm vào cổ anh H. Đ nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự tự nguyện: Anh Phạm Minh H không yêu cầu Đào Văn Đ phải bồi thường gì.

Đối với 01 tuốc nơ vít loại 4 cạnh, dài 17cm, cán nhựa màu tím, phần kim loại dạng ống dài 10cm, đường kính 0,3cm, mũi 4 cạnh nhọn thu tại nắp hố ga cạnh bồn cây bị thu giữ là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận B để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đào Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSBTL, ngày 07/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã công bố tại phiên tòa ngày hôm nay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Đào Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Nhân thân người phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử bị cáo Đào Văn Đ 08 (tám) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không xét.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít loại 4 cạnh, dài 17cm, cán nhựa màu tím, phần kim loại dạng ống dài 10cm, đường kính 0,3cm, mũi 4 cạnh nhọn đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về tố tụng**: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận B, TP. H; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, TP. H: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành

khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Những căn cứ xác định tội danh**:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, phù hợp với kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 21/9/2024, tại khu vực trước cửa quán tạp hoá Q, toà E2, chung cư E, phường Đ, quận B, thành phố H, bị cáo Đào Văn Đ đã dùng 01 tuốc nơ vít đâm gây thương tích vào vùng cổ bên trái với tỉ lệ thương tích 02% (Hai phần trăm) cho anh Phạm Minh H. Vì vậy bản cáo trạng số: 05/CT-VKSBTL, ngày 07/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố bị cáo Đào Văn Đ đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây bất bình trong quần chúng nhân dân; Nhân thân bị cáo xấu, bị cáo đã có nhiều tiền án, tiền sự. Điều này thể hiện bị cáo đã được các cơ quan bảo vệ pháp luật cảm hóa, giáo dục, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện bản chất của bị cáo rất khó cải tạo nên cần phải ra một bản án phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét, bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng: Xét 01 tuốc nơ vít loại 4 cạnh, dài 17cm, cán nhựa màu tím, phần kim loại dạng ống dài 10cm, đường kính 0,3cm, mũi 4 cạnh nhọn thu tại nắp hố ga cạnh bồn cây bị cáo dùng để gây thương tích cho người bị hại, vì vậy đây là vật chứng của vụ án. Nay cho tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quyền kháng cáo và án phí: Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn Đ phạm tội "***Cố ý gây thương tích***".

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Xử phạt: Bị cáo Đào Văn Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 9 năm 2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

4. Về Vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về vật chứng của vụ án : Cho tịch thu tiêu 01 tuốc nơ vít loại 4 cạnh, dài 17cm, cán nhựa màu tím, phần kim loại dạng ống dài 10cm, đường kính 0,3cm, mũi 4 cạnh nhọn đã qua sử dụng

(Vật chứng được xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 103/25, ngày 16/1/2025 giữ Cơ quan CSĐT công an quận B với Chi cục THA dân sự quận B).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.B;
- VKSND Thành phố H;
- TAND Thành phố H;
- Công an Q.B;
- Chi cục THADS Q.B;
- Lưu HS, VP.

Vũ Quang H